

Thời gian : 13h00 - 19/03/2012

Phòng Thi :

Lần thi : 1

STT	MÃ SINH	HỌ VÀ TÊN	LỚP	SỐ TỜ	KÝ TÊN	ĐIỂM THI		GHI CHÚ
						SỐ	CHỮ	
1	112230500	NGUYỄN ĐỨC CUỜNG	K14KTR1					NỘ HP
2	122230538	PHÙNG TUẤN	K14KTR1					
3	122230592	LÊ NGỌC KHÁNH	K14KTR1					NỘ HP KỲ 7.8
4	132234812	DƯƠNG THỊ GIANG	K14KTR1					NỘ HP
5	132234818	PHAN ANH ĐÀO	K14KTR1					NỘ HP
6	132234893	NGUYỄN QUANG SÁNG	K14KTR1					
7	132234899	HOÀNG CHIẾN THẮNG	K14KTR1					
8	132234933	TRỊNH HỒNG TUẤN	K14KTR1					
9	142231374	PHAN ĐỨC ANH	K14KTR1					
10	142231377	KIỀU HUỖNH HẠNH CHÂU	K14KTR1					
11	142231379	NGUYỄN VĂN CHÍNH	K14KTR1					NỘ HP
12	142231380	ĐẶNG HỮU CUỜNG	K14KTR1					
13	142231382	HUỖNH VĂN DỰ	K14KTR1					
14	142231384	NGUYỄN XUÂN ĐỨC	K14KTR1					NỘ HP
15	142231387	ĐÌNH ANH DŨNG	K14KTR1					
16	142231389	HOÀNG QUANG DƯƠNG	K14KTR1					
17	142231391	LÊ TÚ LINH GIANG	K14KTR1					
18	142231394	LÊ NGUYỄN VĂN HAPPY	K14KTR1					
19	142231396	NGUYỄN MẬU HOÀNG	K14KTR1					
20	142231398	NGUYỄN KHÁNH HÙNG	K14KTR1					NỘ HP
21	142231400	NGUYỄN ĐÌNH HUY	K14KTR1					
22	142231403	TRẦN ĐÌNH VŨ KHÁNH	K14KTR1					
23	142231405	ĐÌNH NGỌC LAM	K14KTR1					NỘ HP
24								
25								
26								

Số SV:___ Vắng___Đình chỉ:___Tổng số bài thi:___Tổng số tờ:___

NGƯỜI LẬP

GIÁM THỊ

GIÁM KHẢO 1

GIÁM KHẢO 2

LÃNH ĐẠO KHOA

STT	MÃ SINH	HỌ VÀ TÊN	LỚP	SỐ TỜ	KÝ TÊN	ĐIỂM THI		GHI CHÚ
						SỐ	CHỮ	
1	142231406	PHAN THỊ MỸ LINH	K14KTR1					
2	142231410	CAO NGỌC LONG	K14KTR1					
3	142231414	NGUYỄN PHƯƠNG NAM	K14KTR1					
4	142231417	NGUYỄN CÔNG NGÀ	K14KTR1					
5	142231418	NGUYỄN THỊ BÍCH NGỌC	K14KTR1					
6	142231421	HỒ THỊ TUYẾT NHI	K14KTR1					
7	142231425	THÂN TRỌNG PHONG	K14KTR1					
8	142231431	NGÔ QUANG TÂM	K14KTR1					
9	142231434	NGUYỄN QUANG THÁI	K14KTR1					
10	142231440	NGUYỄN THANH THIÊN	K14KTR1					
11	142231442	NGUYỄN KIM THỊNH	K14KTR1					NỘ HP
12	142231448	HOÀNG TRỊ	K14KTR1					
13	142231451	NGUYỄN ĐỨC ANH TRUNG	K14KTR1					
14	142234502	NGUYỄN VĂN QUỐC ÂN	K14KTR1					
15	142234507	HUỲNH THỊ CẨM HÀ	K14KTR1					
16	142234511	HUỲNH CÔNG KHÁNH	K14KTR1					
17	142234512	LÊ HOÀNG LONG	K14KTR1					NỘ HP
18	142234513	ĐẶNG VŨ BÁ MINH	K14KTR1					
19	142234514	TRẦN VĂN NHỰT	K14KTR1					NỘ HP
20	142234518	PHAN VĂN THÁI TRUNG	K14KTR1					
21	142234539	NGUYỄN NGỌC BẢO CHÂU	K14KTR1					
22	142234540	NGUYỄN MẠNH CƯỜNG	K14KTR1					NỘ HP
23	142234542	NGUYỄN CÔNG HOAN	K14KTR1					
24								
25								
26								

Số SV:___ Vắng___Đình chỉ:___Tổng số bài thi:___Tổng số tờ:___

NGƯỜI LẬP

GIÁM THỊ

GIÁM KHẢO 1

GIÁM KHẢO 2

LÃNH ĐẠO KHOA

STT	MÃ SINH	HỌ VÀ TÊN	LỚP	SỐ TỜ	KÝ TÊN	ĐIỂM THI		GHI CHÚ
						SỐ	CHỮ	
1	142234543	LÊ THỊ BÍCH	HUỆ	K14KTR1				
2	142234544	TRẦN DUY	MẠNH	K14KTR1				
3	142234550	NGUYỄN NGỌC	TUẤN	K14KTR1				
4	142234581	ĐẶNG THỊ	ĐÀO	K14KTR1				
5	142234582	HOÀNG	HẢI	K14KTR1				
6	142234585	PHẠM QUANG	HUY	K14KTR1				
7	142234598	NGUYỄN THỊ	THU	K14KTR1				NỢ HP
8	142234643	ĐÌNH NAM	CA	K14KTR1				
9	142234867	MAI THỊ HỒNG	QUYÊN	K14KTR1				
10	142234953	NGUYỄN NAM	PHÁI	K14KTR1				
11	112260530	DƯƠNG QUANG	HUY	K14KTR2				NỢ HP
12	122230543	NGUYỄN THÁI	BÁ	K14KTR2				NỢ HP
13	122230640	NGUYỄN TẤN	TÀI	K14KTR2				
14	132234807	PHAN NGUYỄN	ANH	K14KTR2				
15	132234824	PHẠM XUÂN	ĐỨC	K14KTR2				
16	132234841	VÕ VĂN	HẠNH	K14KTR2				NỢ HP
17	132234884	CHU VĂN	PHƯỚC	K14KTR2				
18	132234946	KIỀU XUÂN	CƯỜNG	K14KTR2				
19	142231376	HUỲNH VŨ	CA	K14KTR2				
20	142231378	TRẦN THỊ QUỲNH	CHÂU	K14KTR2				NỢ HP
21	142231385	TRẦN PHAN MINH	ĐỨC	K14KTR2				
22	142231402	NGUYỄN HOÀNG LONG	KHÁNH	K14KTR2				
23	142231409	BÙI ĐÌNH	LỢI	K14KTR2				
24								
25								
26								

Số SV:___ Vắng___Đình chỉ:___Tổng số bài thi:___Tổng số tờ:___

NGƯỜI LẬP

GIÁM THỊ

GIÁM KHẢO 1

GIÁM KHẢO 2

LÃNH ĐẠO KHOA

STT	MÃ SINH	HỌ VÀ TÊN	LỚP	SỐ TỜ	KÝ TÊN	ĐIỂM THI		GHI CHÚ
						SỐ	CHỮ	
1	142231412	NGUYỄN THỊ LƯƠNG	K14KTR2					
2	142231415	NGUYỄN TRỌNG THÀNH NAM	K14KTR2					
3	142231419	TRẦN XUÂN NGHĨA	K14KTR2					NỘ HP
4	142231420	HOÀNG NGỌC TUẤN NHÂN	K14KTR2					
5	142231426	TRẦN HOÀNG PHƯƠNG	K14KTR2					
6	142231428	TRƯƠNG PHÚ QUÍ	K14KTR2					
7	142231430	TRẦN NGỌC TÀI	K14KTR2					
8	142231432	NGUYỄN NHẬT TÂN	K14KTR2					
9	142231433	TRẦN PHI THÀNH	K14KTR2					
10	142231443	NGUYỄN VĂN THO	K14KTR2					NỘ HP KỶ 7.8
11	142231444	TRẦN CÔNG THỦ	K14KTR2					
12	142231445	TRẦN ĐÌNH TIẾN	K14KTR2					
13	142231446	TRƯƠNG LÊ TOÀN	K14KTR2					
14	142231450	LÊ HOÀNG TRỌNG	K14KTR2					
15	142231452	NGUYỄN HIỀN TRUNG	K14KTR2					
16	142231455	LÊ NGỌC TUẤN	K14KTR2					
17	142231456	PHẠM VĂN TUẤN	K14KTR2					
18	142231457	BÙI SƠN TÙNG	K14KTR2					
19	142231458	LÊ CÔNG TÙNG	K14KTR2					
20	142231460	PHAN PHƯỚC TƯỜNG	K14KTR2					
21	142231461	NGUYỄN THỊ NHẬT UYÊN	K14KTR2					
22	142231462	LƯƠNG HUNG VƯƠNG	K14KTR2					
23								
24								
25								
26								

Số SV:___ Vắng___Đình chỉ:___Tổng số bài thi:___Tổng số tờ:___

NGƯỜI LẬP

GIÁM THỊ

GIÁM KHẢO 1

GIÁM KHẢO 2

LÃNH ĐẠO KHOA

Thời gian : 13h00 - 19/03/2012

Phòng Thi :

Lần thi : 1

STT	MÃ SINH	HỌ VÀ TÊN	LỚP	SỐ TỜ	KÝ TÊN	ĐIỂM THI		GHI CHÚ
						SỐ	CHỮ	
1	142231467	ĐỖ HOÀNG	VƯƠNG	K14KTR2				
2	142231471	VÕ ĐẠI	VINH	K14KTR2				NỢ HP
3	142233206	PHAN NGỌC TÚ	QUỲNH	K14KTR2				
4	142234503	PHAN THÀNH	TRUNG	K14KTR2				
5	142234504	NGUYỄN ĐỨC	CÔNG	K14KTR2				
6	142234505	HUỲNH THỊ	DIỄM	K14KTR2				NỢ HP
7	142234506	PHAN THÁI	DƯƠNG	K14KTR2				
8	142234509	TRẦN THỊ KIM	HƯỜNG	K14KTR2				
9	142234517	PHAN HOÀNG	THIỆN	K14KTR2				
10	142234546	VÕ ĐỖ HỒNG	QUÂN	K14KTR2				
11	142234580	LÊ QUỐC	ÂN	K14KTR2				
12	142234587	LÊ TRỌNG	LONG	K14KTR2				NỢ HP
13	142234590	DIỆP CÔNG	NO	K14KTR2				
14	142234592	PHẠM NGỌC	QUYẾT	K14KTR2				
15	142234594	PHẠM THỊ DI	SA	K14KTR2				
16	142234596	PHAN THỊ THU	THẢO	K14KTR2				
17	142234600	TRƯƠNG VĂN	VƯƠNG	K14KTR2				
18	142234646	HÀ THỊ TRÀ	MY	K14KTR2				
19	142234650	TRẦN ĐÌNH	VŨ	K14KTR2				
20	142234799	PHAN VĂN	THẮNG	K14KTR2				
21	142234955	NGUYỄN ANH	TUẤN	K14KTR2				
22	44827	NGUYỄN VĂN	DƯƠNG	K13KTR				54693
23								
24								
25								
26								

Số SV:___ Vắng___Đình chỉ:___Tổng số bài thi:___Tổng số tờ:___

NGƯỜI LẬP

GIÁM THỊ

GIÁM KHẢO 1

GIÁM KHẢO 2

LÃNH ĐẠO KHOA